

NGHỊ QUYẾT

Quy định về đối tượng khách mời và mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua đối tượng khách mời và quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tiếp khách trong nước và chi tổ chức hội nghị quốc tế tại Thanh Hóa; Báo cáo thẩm tra số 264/BC-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định đối tượng khách mời đối với chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, như sau:

1. Đoàn khách do lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, ngành Trung ương, Đoàn thể Trung ương, các Ban của Đảng, các Ủy ban của Quốc hội làm trưởng đoàn;

2. Đoàn khách do lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm trưởng đoàn; đoàn khách do lãnh đạo cấp vụ, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố làm trưởng đoàn; đoàn Lão thành

Cách mạng, đoàn Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đoàn khách cơ sở là người dân tộc ít người; đoàn khách Già làng, Trưởng bản, Người có uy tín trong cộng đồng; đoàn khách là tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trên các lĩnh vực;

3. Đoàn khách do lãnh đạo các xã, phường, thị trấn làm trưởng đoàn;

4. Đoàn khách là các nhà đầu tư, các nhà tài trợ, viện trợ đến thăm và làm việc tìm hiểu môi trường đầu tư nhằm tạo điều kiện mở rộng thu hút các dự án đầu tư và triển khai các dự án tài trợ, viện trợ cho địa phương.

Điều 2. Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Thanh Hóa và mức chi tiếp khách trong nước như sau:

1. Mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện theo mức chi tối đa được quy định tại Chương II, Chương III, Chương IV, Chương V Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

2. Mức chi tiếp khách trong nước

a) Chi giải khát: 30.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người.

b) Chi mời cơm (đã bao gồm đồ uống)

Đoàn khách do lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, ngành, Đoàn thể Trung ương, các Ban của Đảng, các Ủy ban của Quốc hội làm trưởng đoàn: 300.000 đồng/suất/bữa.

Đoàn khách do lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tỉnh làm trưởng đoàn; đoàn khách do lãnh đạo cấp vụ, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố làm trưởng đoàn; đoàn Lão thành Cách mạng, đoàn Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đoàn khách cơ sở là người dân tộc ít người; đoàn khách Già làng, Trưởng bản, Người có uy tín trong cộng đồng; đoàn khách là tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trên các lĩnh vực: 250.000 đồng/suất/bữa.

Đối với các đối tượng còn lại: 200.000 đồng/suất/bữa.

Các trường hợp đặc biệt do lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành phần, số lượng, mức chi.

c) Chi phiên dịch tiếng dân tộc trong trường hợp tiếp khách dân tộc thiểu số: Trong trường hợp phải đi thuê phiên dịch (dịch nói) từ tiếng Việt sang tiếng dân tộc thiểu số và ngược lại, mức thuê phiên dịch áp dụng bằng mức thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch tiếng dân tộc quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính về việc: “Quy định lập dự

toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê Quốc gia”.

3. Mức chi quy định tại Nghị quyết này là mức chi tối đa làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị lập dự toán chi tiết chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Thanh Hóa, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Thanh Hóa và chi tiếp khách trong nước phù hợp trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Không mua quà tặng đối với các đoàn khách trong nước đến làm việc.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành, tổ chức triển khai thực hiện.

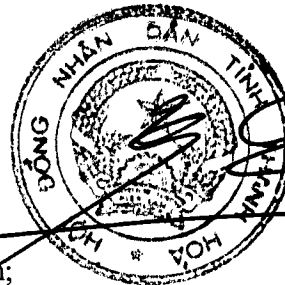
Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2019; có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2019 và các văn bản trước đây trái với Nghị quyết này đều bị bãi bỏ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND; UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Chiến